

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/2022/QĐST- TCDS

Ba Đồn, ngày 26 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Công Nghĩa và ông Hoàng Thanh Diệm.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2021/TLST-TCDS ngày 14 tháng 05 năm 2021.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T. Địa chỉ: Số 266 - 268 đường Nam Kỳ Khởi N, phường 8, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh H - Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T - Chi nhánh Quảng Bình

Người đại diện theo ủy quyền lại của người được ủy quyền: Ông Phạm Trung K - Phó Trưởng phòng giao dịch Ba Đồn; có địa chỉ tại: Số 326 Quang Trung, phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Chị Dương Thị Ngọc L, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Khu phố 6, phường Ba Đ, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Xác nhận nợ: Chị Dương Thị Ngọc L thống nhất xác nhận còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T tính đến ngày 26/9/2022 tổng số tiền là 488.108.232 đồng.

Trong đó:

+ Tiền nợ gốc: 395.500.000 đồng.

+ Tiền nợ lãi: 92.608.232 đồng (nợ lãi tính đến ngày 26/9/2022) và tiếp tục trả lãi theo quy định của Hợp đồng tín dụng số 202025385241 ngày 26/5/2020 trên số dư nợ gốc.

- Thời hạn trả nợ:

Đợt 1: Chậm nhất đến ngày 25/10/2022 chị Dương Thị Ngọc L phải trả nợ ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền gốc là 30.000.000 đồng.

Đợt 2: Chậm nhất đến ngày 25/11/2022 chị Dương Thị Ngọc L phải trả nợ ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền gốc là 30.000.000 đồng.

Đợt 3: Chậm nhất đến ngày 25/12/2022 chị Dương Thị Ngọc L phải trả nợ ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền gốc là 30.000.000 đồng.

Đợt 4: Chậm nhất đến ngày 25/01/2023 chị Dương Thị Ngọc L phải trả nợ ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền gốc là 30.000.000 đồng.

Đợt 5: Chậm nhất đến ngày 25/02/2023 chị Dương Thị Ngọc L phải trả nợ ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền gốc là 30.000.000 đồng.

Đợt 6: Chậm nhất đến ngày 25/3/2023 chị Dương Thị Ngọc L phải trả nợ ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền gốc là 30.000.000 đồng.

Đợt 7: Chậm nhất đến ngày 25/4/2023 chị Dương Thị Ngọc L phải trả nợ ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền gốc là 30.000.000 đồng.

Đợt 8: Chậm nhất đến ngày 25/5/2023 chị Dương Thị Ngọc L phải trả nợ ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền gốc là 30.000.000 đồng.

Đợt 9: Chậm nhất đến ngày 25/6/2023 chị Dương Thị Ngọc L phải trả nợ ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền gốc là 30.000.000 đồng.

Đợt 10: Chậm nhất đến ngày 25/7/2023 chị Dương Thị Ngọc L phải trả nợ ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền gốc là 30.000.000 đồng.

Đợt 11: Chậm nhất đến ngày 25/8/2023 chị Dương Thị Ngọc L phải trả nợ ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền gốc là 30.000.000 đồng.

Đợt 12: Chậm nhất đến ngày 25/9/2023 chị Dương Thị Ngọc L phải trả nợ ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền gốc là 30.000.000 đồng.

Đợt 13: Chậm nhất đến ngày 25/10/2023 chị Dương Thị Ngọc L phải trả nợ ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền gốc là 35.500.000 đồng và số tiền lãi còn lại.

Trong trường hợp chị Dương Thị Ngọc L vi phạm thời hạn trả nợ như đã cam kết trên thì tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 79, tờ bản đồ số 2 tại khu phố 6, phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, có diện tích 120,8m² theo

GCNQSDĐ số CĐ134346 do UBND thị xã Ba Đồn cấp ngày 15/11/2016 mang tên bà Trần Thị Hồng Hạnh và tài sản gắn liền với thửa đất nói trên bị phát mãi để thu hồi nợ trả Ngân hàng.

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày công nhận sự thỏa thuận của các đương sự (ngày 26/9/2022) chị Dương Thị Ngọc L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Dương Thị Ngọc L phải chịu 23.524.329 đồng. Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí đã nộp 24.245.873 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002303 ngày 14 tháng 5 năm 2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Ba Đồn;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Dương